TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2019/QĐST-HNGĐ	*Kỳ Anh, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn : Lê Xuân T

Sinh ngày: 05 tháng 5 năm 1957

Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Trần Thị P

Sinh ngày: 07 tháng 02 năm 1959

Địa chỉ: Thôn S, xã V, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Xuân T và bà Trần Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 04 con chung

Họ và tên: Lê Thị A – Sinh ngày: 16 – 01 - 1980

Họ và tên: Lê Thị S – Sinh ngày: 10 – 8 – 1982

Họ và tên: Lê Thanh B – Sinh ngày: 10 – 8 – 1983

Họ và tên: Lê Thanh C – Sinh ngày: 8 – 9 - 1988

Đều đã trưởng thành,có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết con chung.

Về tài sản chung: Ông Lê Xuân T và bà Trần Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Lê Xuân T phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng đ□ợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005381 ngày 14 tháng 3 năm 2019. Nay ông Lê Xuân T được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự: Ông T, bà P;
- VKS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã V, K, Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Quang Dũng